

Số: 43/2023/QĐST-HNGĐ

H Tĩnh, ngày 17 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH H TỈNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Linh Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H Tĩnh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H Tĩnh mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 259/2022/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con*”, theo Quyết định mở phiên họp số 37/2023/QĐ-ST ngày 02/3/2023 giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Đương sự thứ nhất:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm Phú L, xã Kỳ P, huyện Kỳ A, tỉnh H T (Vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt)

2. *Đương sự thứ hai:* Anh Trần Văn H, sinh năm 1984

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm Phú L, xã Kỳ P, huyện Kỳ A, tỉnh Hà T, tỉnh H Tĩnh. (Lao động tại Đài Loan - Vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai chị Nguyễn Thị H trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Văn H là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào ngày 06/02/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Kỳ X, huyện Kỳ A, tỉnh Hà T trên cơ sở tự nguyện và không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung cùng bố mẹ anh H tại xã Kỳ P, cuộc sống chung giữa hai người hạnh phúc cho đến năm 2015 thì anh H đi lao động ở Đài Loan.

Sau khi anh Trần Văn H sang Đài Loan làm ăn thì vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc với nhau nhưng đến đầu năm 2022 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không tin tưởng nhau, chị H nghi ngờ anh H có quan hệ tình cảm với người khác cộng với việc chị H và bố mẹ anh H có mâu thuẫn trong cuộc sống nhưng anh H không thông cảm nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt. Sau đó chị H đã đưa con về bên ngoại sinh

sống và vợ chồng không còn liên lạc gì với nhau nữa. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn H.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Trần Thị Thanh P, sinh ngày 30/04/2012 hiện đang do chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giao con cho chị trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh H phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với anh Trần Văn H, Tòa án đã gửi thông báo thụ lý vụ án và được người thân của anh nhận thay. Quá trình xác minh, người thân của anh H cung cấp thông tin hiện nay anh đang lao động tự do tại Đài Loan nhưng không có địa chỉ cụ thể nên gia đình không thể cung cấp được cho Tòa án. Nay anh H đã biết được việc chị H làm đơn xin ly hôn, nuôi con và anh cũng hoàn toàn nhất trí như các yêu cầu của chị H.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 361, 362, 367, 369, 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 01/2003/NQ-HĐTP ngày 16/4/2003 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao và Công văn số 253/CV-TANDTC ngày 26/11/2018 của TAND tối cao xử: về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H; về con chung: Giao con chung là Trần Thị Thanh P, sinh ngày 30/4/2012 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Văn H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh H Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng: Theo Công văn số 24492/QLXNC-P5 ngày 16/11/2022 của Cục quản lý Xuất nhập cảnh - Bộ công an về việc cung cấp thông tin xuất nhập cảnh thì trường hợp anh Trần Văn H đã xuất nhập cảnh nhiều lần và lần cuối xuất cảnh vào ngày 25/5/2016 hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Do đó, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh H Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình xác minh ông Trần Đình Khang là bố đẻ của anh Trần Văn H cho biết hiện nay anh H đang lao động tự do tại Đài Loan và anh vẫn thường xuyên liên lạc về với gia đình nhưng gia đình không biết địa chỉ cụ thể của anh H như thế nào để cung cấp cho Tòa án. Mặt khác, quá trình Tòa án xác minh đã được ông Trần Đình Kh kết nối điện thoại thông qua ứng dụng messenger bằng hình ảnh tên người gọi "Hong X" và ông Kh xác nhận người gọi là anh Trần Văn H cH của chị Nguyễn Thị H. Thông qua cuộc gọi, anh H trình bày hiện nay anh đang lao động tại Đài Loan, còn địa chỉ cụ thể thì anh không thể cung cấp

được cho Tòa án. Mặc dù ở Đài Loan nhưng anh vẫn thường xuyên liên lạc về với gia đình và đã biết việc chị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con với anh. Anh Trần Văn H khẳng định không có việc anh ở nước ngoài có quan hệ tình cảm với người khác dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng mà nguyên nhân mâu thuẫn là do giữa chị H và bố mẹ anh ở nước ngoài có mâu thuẫn nhỏ không giải quyết được nên chị H đã đưa con về bên ngoại sinh sống, từ đó dẫn đến việc vợ chồng mâu thuẫn, không thể hàn gắn được. Vì vậy, anh Trần Văn H nhất trí thuận tình ly hôn để hai người ổn định cuộc sống; về con chung anh Trần Văn H thống nhất giao con chung là Trần Thị Thanh P, sinh ngày 30/4/2012 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; về tài sản chung, nợ chung không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, do điều kiện ở xa, không thể về Việt Nam để trực tiếp giải quyết việc ly hôn nên anh H yêu cầu được giải quyết vắng mặt và ủy quyền việc giao nhận tài liệu, chứng cứ cho bố mẹ đẻ là ông Trần Đình K và bà Hoàng Thị T.

Xét thấy chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về quan hệ tình cảm, con chung, tài sản chung và nợ chung. Vì vậy, Tòa án đã căn cứ quy định tại Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự chuyển quan hệ pháp luật đã thụ lý là việc hôn nhân và gia đình.

Về việc vắng mặt của các đương sự tại phiên họp thấy rằng chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H đều có yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H có đăng ký kết hôn vào ngày 06/02/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Kỳ P, huyện Kỳ A, tỉnh Hà T trên cơ sở tự nguyện và không bị ai ép buộc nên hôn nhân giữa hai người là hợp pháp.

Tuy nhiên, cuộc sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, đến nay không còn tiếng nói chung, không quan tâm và liên lạc gì với nhau nữa. Nay cả hai người đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không mong muốn tiếp tục duy trì quan hệ vợ chồng nên thống nhất thuận tình ly hôn để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình cần công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[2.2] Quan hệ con chung: Xét thấy, cháu Trần Thị Thanh P là con chung giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H lâu nay do chị H chăm sóc; đồng thời quá trình giải quyết, chị H và anh H thống nhất giao con cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con. Vì vậy, xét thấy để cháu P tiếp tục ổn định cuộc sống nên cần giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con như thỏa thuận của hai người là phù hợp.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Từ những phân tích trên, xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến

mức trầm trọng, không thể Hn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn, nuôi con giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; các Điều 361, 367, 369, 370, 371, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2003/NQ-HĐTP ngày 16/4/2003 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao; Công văn số 253/CV-TANDTC ngày 26/11/2018 của TAND tối cao; Điều 27, Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giao con chung là cháu Trần Thị Thanh P, sinh ngày 30/4/2012 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Phụng tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Trần Văn H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và anh H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Nguyễn Thị H. Số tiền này chị H đã nộp tại biên lai số 0000417 ngày 25/11/2022 tại Cục thi Hnh án Dân sự tỉnh H Tĩnh.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh H Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh H Tĩnh;
- UBND xã Kỳ X;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thương Huyền